

濕熱高溫 登革熱拉警報 滅蚊大作戰，你我一起來！

中文翻譯

印尼版

巡

巡視室內外
積水容器

倒

倒掉積水，
並將容器倒置

清

清除廢容器並
分類回收

刷

刷洗容器，
清除附著蟲卵



勞動部勞動力發展署
WORKFORCE DEVELOPMENT AGENCY, MINISTRY OF LABOR

廣告

Cuaca panas dan lembab Hati-hati akan Demam Berdarah Mari bersama-sama memerangi nyamuk!

Patroli:

Memeriksa wadah air
di dalam dan di luar
ruangan

Kuras:

Menguras genangan air,
dan membalikkan
wadah

Bersihkan:

Membersihkan dan
mendaur ulang
wadah yang tidak
terpakai

Sikat:

Sikat bersih
telur-telur serangga
yang menempel di
wadah



勞動部勞動力發展署
WORKFORCE DEVELOPMENT AGENCY, MINISTRY OF LABOR

廣告

When the weather is hot and humid be vigilant about dengue fever.

英文版

Everyone should work together to eliminate mosquitos

Be on the lookout for
containers filled with
water both indoors
and outdoors

Tip out any
accumulated water and
turn water-holding
containers upside down

Empty thrown away
containers and make
sure they are
recycled

Rinse containers to
ensure they do not
contain any
mosquito larva

อากาศร้อนชื้นและอุณหภูมิสูง ต้องระวังโรคไข้เลือดออก การกำจัดยุง ทุกคนต้องร่วมด้วยช่วยกัน!

泰文版

สำรวจ :

หมั่นสำรวจภาชนะที่มีน้ำ
ขังทั้งในและนอกอาคาร

เท :

เทน้ำในภาชนะทิ้งและคว่ำ
ภาชนะ

กำจัด :

กำจัดภาชนะที่ไม่ใช้แล้ว
และแยกประเภทเพื่อนำไป
รีไซเคิล

ขัด :

ขัดและล้างภาชนะเพื่อ
กำจัดไข่ยุงที่เกาะอยู่

Thời tiết nóng ẩm, gió lên hồi chuông báo động về sốt xuất huyết Chúng ta cùng diệt muỗi!

越南版

Kiểm tra:

Kiểm tra các dụng cụ
chứa nước trong nhà
và ngoài trời

Đổ:

Đổ hết nước tích tụ và
lật úp dụng cụ chứa
nước

Làm sạch:

Làm sạch thùng
dụng chất thải và
phân loại rác.

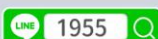
Chà sạch:

Dùng bàn chà chà sát
để loại bỏ trứng
muỗi bám vào thành
dụng cụ.



勞動部勞動力發展署
WORKFORCE DEVELOPMENT AGENCY, MINISTRY OF LABOR

廣告



勞動部勞動力發展署
WORKFORCE DEVELOPMENT AGENCY, MINISTRY OF LABOR

廣告



勞動部勞動力發展署
WORKFORCE DEVELOPMENT AGENCY, MINISTRY OF LABOR

廣告